

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỦY NGUYÊN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2020/HS-ST

Ngày: 29-6-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Trung Hiếu

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Đức Khoa

Ông Hoàng Đắc Hân

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Mai, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:* Bà Phạm Thị Ngọc Linh, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Ủy ban nhân dân thị trấn Minh Đức, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 50/2020/TLST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Lưu Quang V, sinh ngày 19 tháng 8 năm 1968 tại thành phố Hải Phòng; Nơi cư trú: Tổ dân phố Q, thị trấn M, huyện T, thành phố Hải Phòng; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 10/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lưu Gia T1 và con bà Nguyễn Thị V1 (đều đã chết); Đã ly hôn chị Phạm Thị V2 và có 03 con; Tiền án: Bản án số 90/2013/HSST ngày 17/12/2013, Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm m khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/6/2013, chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/3/2018, thi hành xong án phí ngày 17/12/2013; Tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án số 232/2006/HSST ngày 23/11/2006, Tòa án nhân thành phố Hải Phòng xử phạt 04 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/5/2006, chấp hành xong hình phạt

từ ngày 01/9/2009, phạt bổ sung 5.000.000 đồng đã thi hành xong ngày 06/12/2007; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/12/2019 đến ngày 26/12/2019 chuyển tạm giam; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Anh Bùi Văn T2 sinh năm 1991; Nơi cư trú: Thôn M, xã N, huyện T, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

Anh Ngô Văn K sinh năm 1991; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã L, huyện T, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

Anh Đỗ Văn T1 sinh năm 1988; Nơi cư trú: Thôn X, xã N, huyện T, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

Anh Đỗ Mạnh C sinh năm 1991; Nơi cư trú: Thôn X, xã N, huyện T, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lưu Quang V nghiện ma túy từ năm 2008, loại ma túy thường sử dụng là Heroine mua tại khu vực đường tàu nội thành Hải Phòng của người không quen biết. Do cần tiền để mua ma túy sử dụng nên Lưu Quang V bán ma túy để kiếm lời, địa điểm bán ma túy là nơi ở của Lưu Quang V tại khu vực Tổ dân phố Q, thị trấn M, huyện T, thành phố Hải Phòng. Khoảng 10 giờ 40 phút ngày 16/12/2019, Lưu Quang V bán cho Bùi Văn T2 và Đỗ Văn T1 01 gói Heroine với giá 500.000 đồng. Khoảng 12 giờ 40 phút ngày 17/12/2019, Lưu Quang V bán cho Bùi Văn T2 và Đỗ Văn T1 01 gói Heroine với giá 300.000 đồng. Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 18/12/2019, Lưu Quang V bán cho Đỗ Văn T1 và Đỗ Mạnh C 01 gói Heroine với giá 500.000 đồng. Khoảng 10 giờ 40 phút ngày 19/12/2019, Lưu Quang V bán cho Bùi Văn T2 và Ngô Văn K 01 gói Heroine với giá 300.000 đồng. Khoảng 05 giờ 00 phút ngày 20/12/2019, Lưu Quang V một mình đi sang khu vực đường tàu nội thành Hải Phòng mua của một người phụ nữ không quen biết 01 gói Heroine với giá 900.000 đồng để sử dụng và bán lại cho người khác. Mua được ma túy, Lưu Quang V mang về nơi ở chia nhỏ, đóng thành 05 gói để bán với giá 300.000 đồng 01 gói. Khoảng 10 giờ 20 phút ngày 20/12/2019, Bùi Văn T2 dùng điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu đen gắn sim số 0869.203.733 gọi đến điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen gắn sim số 0355.899.028 của Lưu Quang V để mua 01 gói Heroine với giá 300.000 đồng. Khoảng 10 giờ 45 phút ngày 20/12/2019, Lưu Quang V vừa bán cho Bùi Văn T2 và Ngô Văn K 01 gói Heroine với giá 300.000 đồng thì bị bắt quả tang.

Thu giữ của Lưu Quang V: 01 túi nilon màu xanh kích thước 04cm x 10cm bên trong có 03 gói giấy màu trắng đều chứa chất bột màu trắng nghi là chất ma túy tại túi quần phía sau bên trái, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen gắn sim số 0355.899.028, số tiền 1.300.000 đồng. Thu giữ của Bùi Văn T2: 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là chất ma túy tại túi quần phía trước bên phải, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu đen gắn sim số 0869.203.733. Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lưu Quang V thu giữ: 01 cục chất bột màu trắng nghi là chất ma túy; 01 con dao lam; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6; 01 tờ giấy loại giấy vở học sinh đã bị cắt một góc, phần bị cắt kích thước 05cm x 05cm; 01 bộ đồ sử dụng ma túy đã tự chế; 01 chiếc kéo và số tiền 2.400.000 đồng.

Tại bản Kết luận giám định số 625/KLGĐ ngày 23/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Chất bột màu trắng thu của Bùi Văn T2 là ma túy, có khối lượng là 0,0081 gam, là loại Heroine. Chất bột màu trắng thu của Lưu Quang V là ma túy, có khối lượng 1,0570 gam, là loại Heroine. Chất bột màu trắng thu khi khám nhà Lưu Quang V là ma túy, có khối lượng 0,1536 gam, là loại Heroine.

Về nguồn gốc các đồ vật thu giữ khi khám xét nhà Lưu Quang V gồm: Dao lam, kéo, giấy, bộ đồ sử dụng ma túy đã tự chế là tài sản của Lưu Quang V dùng để bán và sử dụng ma túy. Về nguồn gốc số tiền 3.700.000 đồng thu giữ khi bắt giữ và khám xét nhà Lưu Quang V: Có 300.000 đồng là tiền Lưu Quang V vừa bán ma túy cho Bùi Văn T2, còn lại là tiền của con gái Lưu Quang V cho để mua thuốc điều trị bệnh. Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 thu giữ khi khám xét nhà Lưu Quang V là của Lưu Quang V, không liên quan đến hành vi phạm tội. Đối với chiếc điện thoại Iphone 6 và số tiền 3.400.000 đồng quá trình điều tra xác định đây là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của Lưu Quang V, không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho Lưu Quang V.

Vật chứng vụ án: 01 phong bì niêm phong chứa chất ma túy và vỏ bao bì còn lại sau giám định, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel vỏ nhựa màu đen đã qua sử dụng, 01 điện thoại di động Samsung vỏ nhựa màu đen đã qua sử dụng, 01 dao lam đã qua sử dụng, 01 bộ đồ sử dụng ma túy đã tự chế đã qua sử dụng, 01 kéo đã qua sử dụng, 01 tờ giấy vở học sinh bị cắt một góc phần bị cắt có kích thước 05cm x 05cm đã qua sử dụng, số tiền 300.000 đồng.

Cáo trạng số 56/CT-VKS ngày 26 tháng 5 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Lưu Quang V về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b, c, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Khi xét hỏi bị cáo chỉ khai và thừa nhận bán ma túy vào các ngày 17, 20 tháng 12/2019 nhưng khi sang tranh luận bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi như nội dung nêu trên, ma túy đã thu giữ ngày 20/12/2019 của bị cáo cất giữ thừa nhận mục đích để bán, Cáo trạng số 56/CT-VKS ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên truy tố bị cáo là đúng, đồng ý với tội danh, khung hình phạt mà Kiểm sát viên luận tội, kết tội đối với bị cáo, đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là Bùi Văn T2, Ngô Văn K, Đỗ Văn T1, Đỗ Mạnh C đều vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời trình bày và đã được thẩm tra lại thể hiện: Bùi Văn T2, Ngô Văn K, Đỗ Văn T1, Đỗ Mạnh C đều là người nghiện ma túy, không có mâu thuẫn gì và biết Lưu Quang V, cùng nhau góp chung tiền mua ma túy của Lưu Quang V để sử dụng, loại ma túy mua là Heroine, số lượng ma túy, giá tiền mua từng lần thỏa thuận cụ thể với nhau, địa điểm mua bán ma túy tại nơi ở của Lưu Quang V. Bùi Văn T2, Đỗ Văn T1 là người trực tiếp liên lạc với Lưu Quang V để mua bán ma túy. Khoảng 10 giờ 40 phút ngày 16/12/2019 Bùi Văn T2 và Đỗ Văn T1 mỗi người góp 250.000 đồng mua 01 gói Heroine với giá 500.000 đồng của Lưu Quang V, sau khi mua xong thì sử dụng hết. Khoảng 12 giờ 40 phút ngày 17/12/2019 Bùi Văn T2 và Đỗ Văn T1 mỗi người góp 150.000 đồng mua 01 gói Heroine với giá 300.000 đồng của Lưu Quang V, sau khi mua xong thì sử dụng hết. Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 18/12/2019, Đỗ Văn T1 và Đỗ Mạnh C mỗi người góp 250.000 đồng mua 01 gói Heroine với giá 500.000 đồng của Lưu Quang V, sau khi mua xong thì sử dụng hết. Khoảng 10 giờ 40 phút ngày 19/12/2019 Bùi Văn T2 góp 100.000 đồng và Ngô Văn K góp 200.000 đồng mua 01 gói Heroine với giá 300.000 đồng của Lưu Quang V, sau khi mua xong thì sử dụng hết. Khoảng 10 giờ 45 phút ngày 20/12/2019 Bùi Văn T2 góp 100.000 đồng và Ngô Văn K góp 200.000 đồng mua 01 gói Heroine với giá 300.000 đồng của Lưu Quang V thì bị bắt quả tang.

Kiểm sát viên sau khi phân tích, đánh giá những chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định vô tội; tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; hậu quả do hành vi phạm tội gây ra; nhân thân và vai trò của bị cáo trong vụ án; tội danh, hình phạt, áp dụng điểm, khoản, điều của Bộ luật Hình sự, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp; nguyên nhân, điều kiện phạm tội và những tình tiết khác có ý nghĩa đối với vụ án thì đề nghị kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b, c, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lưu Quang V với mức án từ 09 năm tù đến 10 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong chứa chất ma túy và vỏ bao bì còn lại sau giám định, 01 dao

lam đã qua sử dụng, 01 bộ đồ sử dụng ma túy đá tự chế đã qua sử dụng, 01 kéo đã qua sử dụng, 01 tờ giấy vở học sinh bị cắt một góc phần bị cắt có kích thước 05cm x 05cm đã qua sử dụng; Tịch thu vào ngân sách nhà nước số tiền 300.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel vỏ nhựa màu đen đã qua sử dụng, 01 điện thoại di động Samsung vỏ nhựa màu đen đã qua sử dụng; Tịch thu vào ngân sách nhà nước của bị cáo Lưu Quang V số tiền 1.600.000 đồng do bán ma túy mà có. Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

- Về tố tụng:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều hợp pháp.

- Về tội phạm mà Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người làm chứng, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, biên bản nhận dạng, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận như sau: Tại nơi ở của mình tại Tổ dân phố Q, thị trấn M, huyện T, thành phố Hải Phòng, khoảng 10 giờ 40 phút ngày 16/12/2019 bị cáo Lưu Quang V đã bán ma túy là 01 gói Heroine cho Bùi Văn T2 và Đỗ Văn T1 với giá 500.000 đồng, khoảng 12 giờ 40 phút ngày 17/12/2019 bị cáo Lưu Quang V đã bán ma túy là 01 gói Heroine cho Bùi Văn T2 và Ngô Văn K với giá 300.000 đồng, khoảng 19 giờ 00 phút ngày 18/12/2019 bị cáo Lưu Quang V đã bán ma túy là 01 gói Heroine cho Đỗ Văn T1 và Đỗ Mạnh C với giá 500.000 đồng, khoảng 10 giờ 40 phút ngày 19/12/2019 bị cáo Lưu Quang V đã bán ma túy là 01 gói Heroine cho Bùi Văn T2 và Ngô Văn K với giá 300.000 đồng, khoảng 10 giờ 45 phút ngày 20/12/2019 bị cáo Lưu Quang V đã bán ma túy là 01 gói Heroine cho Bùi Văn T2 và Ngô Văn K với giá 300.000 đồng và bị cáo Lưu Quang V cất giữ tổng trọng lượng ma túy là 1,2106 gam Heroine với mục đích để bán. Bị cáo Lưu Quang V đã bán ma túy trái phép 05 lần và cho 04 người khác nhau, cất giữ tổng trọng lượng ma túy là 1,2106 gam Heroine với mục đích để bán, đã bị kết án về tội phạm rất nghiêm trọng do cố ý chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội rất nghiêm trọng do cố ý nên hành vi của bị cáo Lưu Quang V đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy với tình tiết định khung hình phạt là phạm tội 02 lần trở lên, đối với 02 người trở lên, tái phạm nguy hiểm theo điểm b, c, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 56/CT-VKS ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên truy tố bị cáo và lời luận tội, kết tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là đúng pháp luật.

- Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và hình phạt áp dụng:

[3] Tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm đã trực tiếp xâm phạm chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước về chất ma túy gây mất trật tự trị an xã hội, vi phạm Luật Phòng, chống ma túy. Ma túy đã và đang trở thành hiểm họa chung của cả nhân loại. Không một quốc gia nào thoát ra khỏi vòng xoáy khủng khiếp của nó và tránh khỏi những hậu quả do nghiện hút hay buôn bán ma túy gây ra. Ma túy đang làm hủy hoại sức khỏe của chính người dùng, xói mòn sự tồn tại và phát triển của loài người và là nguồn gốc phát sinh tội phạm, gia tăng bạo lực. Ma túy làm suy thoái nhân cách người nghiện, tàn phá cuộc sống yên vui gia đình và sự an toàn của xã hội. Hơn nữa, ma túy còn gây tác hại trên lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa, đồng thời nó cũng là một trong những nguyên nhân làm phát sinh tội phạm và những tệ nạn xã hội khác, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sự ổn định và phát triển của xã hội. Nghiêm trọng hơn, ma túy còn là tác nhân chủ yếu thúc đẩy căn bệnh thể lý HIV/AIDS phát triển. Đặc biệt sự lạm dụng ma túy là mối đe dọa lớn đối với sự phát triển của lớp trẻ và giá trị của nhân loại. Tác hại do nghiện ma túy gây ra đối với con người, gia đình và xã hội là khó lường.

[4] Về các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo thành khẩn khai báo, công tác trực tiếp tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ Quốc tế sau ngày 30/4/1975 do đó bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo nghiện ma túy, đã nhiều lần bị kết án nên bị cáo có nhân thân xấu.

[6] Về mức hình phạt áp dụng: Phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, như vậy mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp.

[7] Tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung, nhưng bị cáo là người nghiện ma túy hiện không có nghề nghiệp, thu nhập và tài sản riêng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về những vấn đề khác:

[8] Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: 01 phong bì niêm phong chứa chất ma túy và vỏ bao bì còn lại sau giám định, 01 dao lam đã qua sử dụng, 01 bộ đồ sử dụng ma túy đã tự chế đã qua sử dụng, 01 kéo đã qua sử dụng, 01 tờ giấy vở học sinh bị cắt một góc phần bị cắt có kích thước 05cm x 05cm đã qua sử dụng là

công cụ phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Tịch thu vào ngân sách nhà nước số tiền 300.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel vỏ nhựa màu đen đã qua sử dụng, 01 điện thoại di động Samsung vỏ nhựa màu đen đã qua sử dụng dùng vào việc phạm tội nên tịch thu vào ngân sách nhà nước; Tịch thu vào ngân sách nhà nước của bị cáo Lưu Quang V số tiền 1.600.000 đồng do bán ma túy mà có.

[9] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Trong vụ án này, Bùi Văn T2, Ngô Văn K, Đỗ Văn T1, Đỗ Mạnh C là những người nghiện mua ma túy của Lưu Quang V để sử dụng cho bản thân. Quá trình điều tra xác định về nhân thân Bùi Văn T2, Ngô Văn K, Đỗ Văn T1, Đỗ Mạnh C chưa có tiền án về các tội liên quan đến ma túy, chưa bị xử lý về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, lượng ma túy thu giữ của Bùi Văn T2, Ngô Văn K không đủ trọng lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự và không thu giữ được ma túy của Đỗ Văn T1, Đỗ Mạnh C nên Công an huyện Thủy Nguyên đã xử lý hành chính đối với Bùi Văn T2, Ngô Văn K, Đỗ Văn T1, Đỗ Mạnh C. Người phụ nữ bán ma túy cho Lưu Quang V ở đường tàu nội thành Hải Phòng quá trình điều tra không xác định được căn cước, lai lịch nên không có cơ sở để điều tra.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b, c, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Lưu Quang V 09 (chín) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị tạm giữ ngày 20/12/2019.

Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong chứa chất ma túy và vỏ bao bì còn lại sau giám định, 01 dao lam đã qua sử dụng, 01 bộ đồ sử dụng ma túy đá tự chế đã qua sử dụng, 01 kéo đã qua sử dụng, 01 tờ giấy vở học sinh bị cắt một góc phần bị cắt có kích thước 05cm x 05cm đã qua sử dụng. Tịch thu vào ngân sách nhà nước số tiền 300.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel vỏ nhựa màu đen đã qua sử dụng, 01 điện thoại di động Samsung vỏ nhựa màu đen đã qua sử dụng (Theo Biên lai thu tiền số 0000343 và Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản cùng ngày 15/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng). Tịch thu vào ngân sách nhà nước của bị cáo Lưu Quang V số tiền 1.600.000 đồng.

Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Lưu Quang V phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- CQCSĐT Công an huyện Thủy Nguyên;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Sở tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Phòng PV06, PC10;
- Lưu: VT; HCTP; Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Trung Hiếu